TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **241**/2017/QĐST-HNGĐ	*Xuân Lộc, ngày 15 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **191**/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Ấp 3A, xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
* **Bị đơn**: Anh **Đinh Văn Q**, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Ấp 3B, xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:
- Anh **Đinh Văn C**, sinh năm 1995.
- Chị **Đinh Thị L**, sinh năm: 1997.
Cùng địa chỉ: Ấp 3A, xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
- Chị **Đinh Thị P,** sinh năm 2000.
- Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 2002.
- Anh **Đinh Văn M**, sinh năm 2004.
Do chị Hoàng Thị L đại diện theo ủy quyền lập ngày 03-8-2017.
Cùng địa chỉ: Ấp 3A, xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Hoàng Thị L được quyền sử dụng diện tích đất 718,1m^2 thuộc thửa đất số 217 tờ bản đồ 37 xã Xuân Bắc, diện tích hiện trạng sử dụng là 704.2m^2, được sở hữu căn nhà cấp 4 xây trên đất và toàn bộ các tài sản có trên đất. Chị L phải hoàn lại cho anh Đinh Văn Q số tiền **174.710.000** (*Một trăm bảy mươi bốn triệu bảy trăm mười nghìn)* đồng.

Anh Đinh Văn Q hoàn lại cho chị L chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là **1.423.000** (*Một triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn)* đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh Đinh Văn Q và chị Hoàng Thị L*(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)* hàng tháng chị L, anh Q phải chịu lãi suất cơ bản theo mức quy định của NHNN đối với khoản tiền chưa thi hành.

2.2. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải nộp **4.367.000** (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn*) đồng tiền án phí chia tài sản chung sau ly hôn; Anh Đinh Văn Q phải nộp **4.367.000** (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn*) đồng tiền án phí chia tài sản chung sau ly hôn. **5.000.000** *(Năm triệu)* đồng tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Thị L nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên lai số **009797** ngày 17-4-2017 được chuyển thành tiền án phí **4.367.000** (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn*) đồng và hoàn trả cho chị L **633.000** *(Sáu trăm ba mươi ba nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Anh Dũng